

GPS Rowing Championships **Head of the River, Saturday 16 March 2019**

Queensland State Rowing Centre, Wyaralong Dam, Bromelton

ORDER OF EVENTS - SEEDED DRAW

RACE	EVENT	TIME	DISTANCE	ALPHA	LANE 1	LANE 2	LANE 3	LANE 4	LANE 5	LANE 6	LANE 7	LANE 8	LANE 9	LANE 10	
1.	YEAR 9 12TH-13TH-14TH-15TH QUAD * YEAR 9 11TH QUAD *	8.15AM	1000M	A				ACGS 14 BY94x+D12	ACGS 15 BY94x+D12	ACGS 13 BY94x+D12	TSS 12 BY94x+D12	ACGS 12 BY94x+D12	ACGS 11 BY94x+D11	TSS 11 BY94x+D11	
2.	YEAR 9 10TH QUAD * YEAR 9 9TH QUAD *	8.20AM	1000M	B							TSS 10 BY94x+D10	ACGS 10 BY94x+D10	TSS 9 BY94x+D9	ACGS 9 BY94x+D9	BGS 9 BY94x+D9
3.	YEAR 9 8TH QUAD*	8.25AM	1000M	C							ACGS 8	TSS 8	BGS 8	NC 8	
4.	YEAR 9 7TH QUAD*	8.30AM	1000M	D					TSS 7	ACGS 7	GT 7	NC 7	BBC 7	BGS 7	
5.	YEAR 9 6TH QUAD*	8.35AM	1000M	E					BBC 6	GT 6	NC 6	BGS 6	TSS 6	ACGS 6	
6.	YEAR 9 5TH QUAD*	8.40AM	1000M	F				BGS 5	NC 5	ACGS 5	TSS 5	BSHS 5	BBC 5	GT 5	
7.	YEAR 9 4TH QUAD*	8.45AM	1000M	G				BGS 4	BSHS 4	TSS 4	BBC 4	ACGS 4	GT 4	NC 4	
8.	YEAR 9 3RD QUAD*	8.50AM	1000M	H				BBC 3	TSS 3	GT 3	ACGS 3	NC 3	BGS 3	BSHS 3	
9.	YEAR 9 2ND QUAD*	8.55AM	1000M	I				ACGS 2	BSHS 2	NC 2	BGS 2	GT 2	TSS 2	BBC 2	
10.	YEAR 9 1ST QUAD*	9.00AM	1000M	J				ACGS 1	BSHS 1	NC 1	BGS 1	TSS 1	GT 1	BBC 1	
TRANSITION 1000 TO 1500M															
11.	YEAR 10 8TH-9TH-10TH-11TH-12TH QUAD *	9.10AM	1500M	K				ACGS 11	ACGS 9	TSS 8	NC 8	ACGS 8	ACGS 10	ACGS 12	
12.	YEAR 10 7TH QUAD*	9.17AM	1500M	L						TSS 7	BBC 7	ACGS 7	NC 7	GT 7	
13.	YEAR 10 6TH QUAD	9.24AM	1500M	M					BGS 6	NC 6	ACGS 6	GT 6	TSS 6	BBC 6	
14.	YEAR 10 5TH QUAD	9.31AM	1500M	N					BGS 5	TSS 5	ACGS 5	GT 5	BBC 5	NC 5	
15.	YEAR 10 4TH QUAD	9.38AM	1500M	O					NC 4	BGS 4	TSS 4	ACGS 4	BBC 4	GT 4	
16.	YEAR 10 3RD QUAD	9.45AM	1500M	P					NC 3	BBC 3	ACGS 3	TSS 3	GT 3	BGS 3	
17.	YEAR 10 2ND QUAD	9.52AM	1500M	Q				BSHS 2	NC 2	ACGS 2	GT 2	BGS 2	TSS 2	BBC 2	
18.	YEAR 10 1ST QUAD	9.59AM	1500M	R				BBC 1	NC 1	TSS 1	ACGS 1	GT 1	BGS 1	BSHS 1	
TRANSITION 1500 TO 2000M															
19.	YEAR 11 4TH-5TH VIII* YEAR 11 3RD VIII	10.10AM	2000M	S				ACGS 5 BY118+D5	ACGS 4 BY118+D4	BGS 3 BY118+D3	NC 3 BY118+D3	ACGS 3 BY118+D3	TSS 3 BY118+D3	GT 3 BY118+D3	
20.	YEAR 11 2ND VIII	10.20AM	2000M	T					BBC 2	TSS 2	ACGS 2	NC 2	GT 2	BGS 2	
21.	YEAR 11 1ST VIII	10.30AM	2000M	U					BGS 1	BBC 1	GT 1	NC 1	ACGS 1	TSS 1	
22.	OPEN 3RD VIII	10.40AM	2000M	V						GT 3	ACGS 3	NC 3	TSS 3		
23.	OPEN 2ND VIII	10.50AM	2000M	W					GT 2	BGS 2	ACGS 2	NC 2	TSS 2	BBC 2	
24.	OPEN 1ST VIII	11.00AM	2000M	X				BSHS 1	BGS 1	GT 1	NC 1	ACGS 1	TSS 1	BBC 1	
PRESENTATION CEREMONY 11.30AM (OLD BOYS' CUP, O'CONNOR CUP)															

* Non-Championship Events

